| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: **41**/2022/QĐST- HNGĐ | *Đông Triều, ngày 01 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc: "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. anh Hoàng Ngọc S.

Địa chỉ: số nhà 02, nghách 10/13, khu Tr, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. chị Nguyễn Thị Ánh Ng.

Địa chỉ: số nhà 02, nghách 10/13, khu Tr, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 5 năm 2022;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ánh Ng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh S và chị Ng cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: chị Nguyễn Thị Ánh Ng trực tiếp nuôi d□ỡng chăm sóc con chung tên là Hoàng Nhã A, sinh ngày 08/12/2020 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Hoàng Ngọc S cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng 2.000.000đồng/1tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: anh Hoàng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ánh Ng đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: anh Hoàng Ngọc S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ánh Ng.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Ánh Ng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung tên là Hoàng Nhã A, sinh ngày 08/12/2020 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Hoàng Ngọc S cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng 2.000.000đồng/1tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Hoàng Ngọc S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Hoàng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ánh Ng đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: anh Hoàng Ngọc S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà anh Sinh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009371, ngày 13/4/2022. Anh Hoàng Ngọc S đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Đương sự;
- UBND phường Đức Chính, Tx Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**Phạm Xuân Diễn**